TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **90**/2023/QĐST-HNGĐ	*Yên Định, ngày 04 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 123/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Trịnh Viết H, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Chị Trần Thu P, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Viết H và chị Trần Thu P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Trịnh Viết H và chị Trần Thu P thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Trịnh Viết H và chị Trần Thu P có 02 con chung. Anh H và chị P thỏa thuận: Giao cho anh Trịnh Viết H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Trịnh Phương T, sinh ngày 25/7/2008 và cháu Trịnh Tuấn K, sinh

ngày 01/6/2015. Chị P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hằng tháng, mỗi tháng là 1.500.000đ/cháu, hai cháu là 3.000.000đ/tháng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 6/2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Chị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung và công nợ chung:* Anh Trịnh Viết H và chị Trần Thu P thỏa thuận vợ chồng tự phân chia tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Trịnh Viết H và chị Trần Thu P thoả thuận anh H chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và anh H tự nguyện nộp thay cho chị P tiền án phí cấp dưỡng là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* mà anh H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo biên lai thu số AA/2022/0001454 ngày 14/6/2023. Chấp nhận các đương sự đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- UBND xã Y, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Dung